

Số: 07/2024/QĐST-DS

An Lão, ngày 11 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N, cùng nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ: Tính đến ngày 01 tháng 3 năm 2024, ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền là 335.468.389đ (ba trăm ba mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm tám mươi chín đồng) trong đó: Nợ gốc là 171.000.000đ (một trăm bảy mươi một triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 55.696.091đ (năm mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn không trăm chín mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 90.719.793đ (chín mươi triệu bảy trăm mười chín nghìn bảy trăm chín mươi ba đồng), lãi chậm trả là 18.052.504đ (mười tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm linh bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số

946/18/HĐTD/1404-7412 ngày 20 tháng 12 năm 2018 giao kết giữa ông Nguyễn Văn C, bà Vũ Thị N và Ngân hàng Thương mại Cổ phần K

Ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 02 tháng 3 năm 2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất của diện tích đất 448m² tại thửa đất số 105, tờ bản đồ 245-D-II, địa chỉ thửa đất: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 425951, số vào sổ cấp GCN: CH0242/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp cho ông Nguyễn Văn C ngày 08 tháng 10 năm 2015 (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 946/18/HĐTC-BDS/1404-7412 ngày 20 tháng 12 năm 2018) để thu hồi nợ.

(có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N vẫn phải trách nhiệm trả nợ hết số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp là 4.300.000đ (bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn C và bà Vũ Thị N là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn C, bà Vũ Thị N nhận nộp thay phần án phí dân sự sơ thẩm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K là 4.193.000đ (bốn triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

- Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.747.000đ (tám triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007327 ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn